

Số: /BC-UBND

Trần Đề, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 năm 2024

I. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 12 NĂM 2024

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

Trong tháng, các địa phương tập trung sản xuất vụ Đông Xuân 2024 - 2025 theo đúng lịch thời vụ¹ với diện tích 22.290,18 ha, trong đó giai đoạn đẻ nhánh 12.157,18 ha, giai đoạn đòng 9.073 ha, giai đoạn trổ 1.042 ha, giai đoạn chín 18 ha. Hiện trà lúa đang phát triển tốt.

Diện tích vụ Hè Thu toàn huyện năm 2024 là 22.294,3/22.200 ha, đạt 100,42% kế hoạch (trong đó lúa thơm, lúa đặc sản 19.910 ha, chiếm 89,3% diện tích sản xuất), loại giống phổ biến: Đài thơm 8, RVT, ST24, ST25, ĐS1, VNR20, Hương Châu 6,... Năng suất bình quân 6,05 tấn/ha, sản lượng 134.881 tấn/ha (trong đó sản lượng lúa thơm, lúa đặc sản 120.456 tấn), giá bán từ 6.700 đồng đến 10.500 đồng/kg² theo từng loại giống lúa.

Tiếp tục triển khai các mô hình thuộc dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025 tại các hợp tác xã, tổ hợp tác của xã Thạnh Thới An và Thạnh Thới Thuận³.

Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta thâm canh lúa chất lượng cao phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”⁴ với mục tiêu nhằm gia tăng giá trị, phát triển bền vững ngành lúa gạo, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thu nhập và đời sống của người trồng lúa; bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính.

Vụ màu và cây công nghiệp ngắn ngày trong tháng gieo trồng được 376,5 ha, lũy kế 685,8 ha/3.800 ha, đạt 18,04% kế hoạch (tăng 28,1 ha so với cùng kỳ), thuộc mùa vụ 2025.

¹ Từ ngày 25/9/2024 đến ngày 05/11/2024.

² ST25 10.000 - 10.500 đồng/kg, Đài thơm 8: 8.000 - 8.300 đồng/kg, OM34: 6.700 - 7.000 đồng/kg, RVT: 8.500 - 9.000 đồng/kg, OM18: 7.700 - 8.100 đồng.

³ Đến cuối năm 2024 có 05 mô hình được triển khai (02 mô hình sản xuất giống lúa thơm ST gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, mỗi mô hình 20 ha; 02 mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, mỗi mô hình 20 ha và 01 mô hình sản xuất lúa theo tiêu chuẩn Châu Âu 20 ha).

⁴ Kế hoạch đến năm 2030 sẽ thực hiện được 10.000 ha trên địa bàn 06 xã (Tài Văn, Viên An, Viên Bình, Thạnh Thới An, Thạnh Thới Thuận, Liêu Tú) với trên 20 hợp tác xã, 50 tổ hợp tác, tổ chức nông dân tham gia.

Tình hình chăn nuôi và giá bán ổn định. Công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm luôn được quan tâm thực hiện. Công tác kiểm soát vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm được triển khai thường xuyên⁵.

Diện tích thả nuôi thủy sản 5.761,4/5.400 ha, đạt 106,69% kế hoạch, trong đó tôm nước lợ 4.460/4.150 ha⁶, đạt 107,47% kế hoạch (tăng 07 ha so với cùng kỳ); thủy sản khác 1.301,4/1.250 ha, đạt 104,35% kế hoạch (tăng 42 ha so với cùng kỳ). Diện tích thu hoạch 5.606 ha (trong đó tôm sú 407 ha; tôm thẻ 3.942 ha, thủy sản khác 1,257 ha). Diện tích thiệt hại 50 ha, chiếm 1,12% diện tích thả giống tôm.

Tổng sản lượng nuôi trồng 45.841/41.500 tấn, đạt 110,46% kế hoạch (trong đó: tôm 40.769 tấn, thủy sản khác 5.072 tấn). Sản lượng khai thác thủy hải sản 55.509/51.000 tấn tôm cá các loại, đạt 108,84% kế hoạch. Tổng sản lượng nuôi trồng và khai thác thủy hải sản 101.350/92.500 tấn, đạt 109,57% kế hoạch.

Sản khai thác thủy hải sản thực hiện 4.538,76 tấn, lũy kế 9.176,76/65.000 tấn tôm cá các loại, đạt 14,12% kế hoạch.

Lưu lượng hàng hóa qua Cảng Trần Đề (số lượng tàu đánh bắt của huyện và các tỉnh khác) được 15.261 tấn, đạt 151% kế hoạch, trong đó hàng thủy sản 8.116 tấn.

Giá trị sản xuất bình quân trên 01 ha đất nông nghiệp, thủy sản đạt 251/250 triệu đồng, đạt 100,4% Nghị quyết (tăng 4,254 triệu đồng so năm 2023).

Đẩy mạnh công tác chỉ đạo, đảm bảo an toàn hoạt động phòng, chống thiên tai, khắc phục tình trạng sạt lở bờ sông, bờ biển xảy ra trên địa bàn huyện. Các phòng, ban, ngành phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng các phương án phòng chống và tổ chức đôn thăm hỏi, vận động mạnh thường quân tặng nhu yếu phẩm, cử các lực lượng hỗ trợ giúp dân chằng chống và khắc phục sau thiên tai⁷.

Thường xuyên kiểm tra hệ thống đê, cống và điều tiết nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lưu thông hàng hóa. Tích cực triển khai các giải pháp phòng, chống hạn, xâm nhập mặn, thiếu nước, đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và dân sinh mùa khô. Đến cuối tháng 12/2024 đã triển khai nạo vét 27 công trình thủy lợi nội đồng, với khối lượng 72.411 m³.

⁵ Kiểm soát giết mổ trên đàn gia súc được 1.106 con, lũy kế 11.456 con, không có trường hợp nào bị xử lý do vi phạm; Kiểm dịch vận chuyển xuất tỉnh: tổng số 04 con gia súc, lũy kế 4.471 con, không có trường hợp nào xử lý do vi phạm.

⁶ Trong đó: Nuôi tôm sú 467/250 ha, đạt 186,8% kế hoạch; nuôi thẻ chân trắng 3.993/3.900 ha, đạt 102,38% kế hoạch.

⁷ Mưa giông kèm lốc xoáy làm ảnh hưởng 08 căn nhà của người dân (02 căn ở xã Thạnh Thới Thuận bị thiệt hại hoàn toàn và 06 căn tại ấp Bung Chông, xã Tài Vãn); Tình trạng sạt lở xảy ra trên tuyến dọc sông Mỹ Thanh, ấp Thạnh An 1, xã Thạnh Thới Thuận.

Tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 99,9% (Nghị quyết 87%). Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn quốc gia đạt 82,5% (Nghị quyết 82,5%).

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý nhà nước đối với thành phần kinh tế tập thể, trong đó tập trung rà soát thực trạng hoạt động các Hợp tác xã để có giải pháp chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động. Toàn huyện có 19 Hợp tác xã đang hoạt động, với 4.780 thành viên tham gia⁸; 177 tổ hợp tác, với 3.339 tổ viên tham gia (*tăng 01 Hợp tác xã so với năm 2023*).

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được quan tâm thực hiện, huyện có 05 sản phẩm 3 sao (Nghệ thuật múa Rô-băm Bung Chông xã Tài Văn; Đông trùng hạ thảo Thuận Phát; Bánh pía Quang Hưng; Nước mắm Thanh Phương và Dừa dứa Tám Phong). Huyện đã đề nghị tỉnh đánh giá, phân hạng sản phẩm gạo ST25 đạt tiềm năng 5 sao và xem xét đối với sản phẩm Nước mắm Thanh Phương nâng hạng từ 03 sao lên 04 sao; dự kiến đến cuối năm sẽ có thêm 03 sản phẩm OCOP 03 sao cấp huyện.

2. Nông thôn, đô thị

a) Về nông thôn

Xã Thạnh Thới An và xã Tài Văn đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới, nâng tổng số 9/9 xã nông thôn mới. Thực hiện các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới, đến nay, huyện hoàn thành 03/9 tiêu chí (24/36 chỉ tiêu)⁹, còn lại 12 chỉ tiêu thuộc 06 tiêu chí chưa đạt.

b) Về đô thị

Triển khai Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 16/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về việc xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, định hướng thành lập thị xã Trần Đề đến năm 2030; thị trấn Trần Đề đạt được 46/53 tiêu chuẩn, tương đương 80,90/100 điểm.

Thực hiện các tiêu chí xây dựng đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ, thị trấn Trần Đề và thị trấn Lịch Hội Thượng đều đạt tiêu chí đô thị văn minh¹⁰.

3. Công nghiệp, thương mại, điện, tài nguyên - môi trường

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trong tháng thực hiện được 398,081 tỷ đồng, nâng tổng số từ đầu năm đến nay là 4.300 tỷ đồng. Tổng

⁸ Trong đó có 18 Hợp tác xã hoạt động sản xuất nông nghiệp với 2.403 thành viên và 01 Quỹ tín dụng nhân dân với 2.377 thành viên.

⁹ Tiêu chí số 03: Thủy lợi và phòng chống thiên tai; Tiêu chí số 4: Điện; Tiêu chí số 9: Hệ thống chính trị - an ninh trật tự - Hành chính công.

¹⁰ Thị trấn Lịch Hội Thượng được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh giai đoạn 2022 - 2024 (Công nhận lần đầu) tại Quyết định số 4980/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện.

mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng thực hiện được 717,524 tỷ đồng, lũy kế là 8.651 tỷ đồng. Trong tháng kéo điện sinh hoạt cho 272 hộ (Khmer 249 hộ) đạt 112,48% kế hoạch, nâng tổng số hộ có điện trong toàn huyện là 33.540 hộ dân, (Khmer 16.502).

Chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư. Tập trung huy động tối đa nguồn lực để xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng, tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 được giao 163,784 tỷ đồng, đã triển khai thực hiện đầu tư 82 dự án¹¹, trong đó 26 công trình chuyển tiếp, 56 công trình mới. Trong tháng huyện tiếp tục triển khai thực hiện 56 công trình, đã giải ngân kế hoạch vốn giao được 15,797 tỷ đồng. Ước hoàn thành trong năm 82 dự án và giải ngân đạt 100% vốn kế hoạch giao¹².

Thực hiện cấp 160 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, với diện tích 21,79 ha, lũy kế là 519 giấy, với diện tích 85,73 ha; nâng tổng số giấy chứng nhận cấp lần đầu toàn huyện là 54.262 giấy, với diện tích 32.882,84 ha. Cho phép 36 cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 7.530 m², lũy kế 147 trường hợp, với diện tích là 30.718,8 m². Thu hồi 05 Giấy chứng nhận của người sử dụng đất theo Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai. Xử phạt vi phạm hành chính 03 trường hợp không đăng ký biến động đất đai với số tiền 7,5 triệu đồng.

Công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án luôn được quan tâm thực hiện, trong tháng các ngành và địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thuộc các dự án xây dựng mới nhà sinh hoạt cộng đồng ấp An Hòa 2, Tiên Cường 2, Đầy Hương 1 thuộc xã Thạnh Thới An; dự án Xây mới 04 cầu: Lắc Bung, So Đũa, Khánh Hòa, An Nô trên đường tỉnh 935 (hạng mục: cầu So Đũa); dự án Xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Môn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục cầu Hội Trung) với số tiền trên 1,438 tỷ đồng, lũy kế đến nay đã tổ chức chi trả với số tiền trên 32,6 tỷ đồng¹³.

Công tác đăng ký khai thác nước dưới đất trong phạm vi gia đình, trong tháng đã cấp giấy cho 04 trường hợp. Nâng tổng số giấy đã cấp từ trước đến nay trên địa bàn huyện là 1.266 trường hợp, đạt tỷ lệ 100% thuộc các trường hợp phải đăng ký khai thác, sử dụng.

¹¹ Gồm 39 công trình lĩnh vực giao thông, 12 công trình lĩnh vực giáo dục, 14 công trình lĩnh vực quản lý nhà nước, 10 công trình lĩnh vực văn hóa, 01 công trình lĩnh vực y tế và 06 công trình khác.

¹² Trong đó: Giải ngân kế hoạch vốn ngân sách địa phương là 123.674 tỷ đồng; vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia là 37.513 tỷ đồng.

¹³ Gồm: Nhà sinh hoạt cộng đồng (ấp An Hòa 2, ấp Tiên Cường 2, ấp Đầy Hương 1) xã Thạnh Thới An 800 triệu đồng, lũy kế đến nay đã tổ chức chi trả với số tiền 1,6 tỷ đồng; dự án đầu tư xây dựng công trình Xây mới 04 cầu: Lắc Bung, So Đũa, Khánh Hòa, An Nô trên đường tỉnh 935 tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho 02 hộ dân với số tiền 319 triệu đồng, lũy kế đến nay đã chi trả với số tiền 25 tỷ đồng; dự án Xây mới 04 cầu: Viên Bình, Trà Môn, Lịch Hội Thượng, Hội Trung (hạng mục cầu Hội Trung) đã tổ chức chi trả 319 triệu đồng, lũy kế đến nay đã chi trả với số tiền 6 tỷ đồng.

4. Ngân sách, tín dụng

Tổng thu ngân sách trong tháng là 6,614 tỷ đồng, lũy kế 75,95/73,8 tỷ đồng, đạt 102,91% nghị quyết (trong đó thu ngoài quốc doanh là 13 tỷ đồng). Tổng chi ngân sách trong tháng là 109,552 tỷ đồng, lũy kế 783,514/829,500 tỷ đồng, chiếm 94,45% kế hoạch¹⁴ (kế hoạch chi ngân sách năm 2024 điều chỉnh, bổ sung, kể cả nguồn tỉnh bổ sung).

Các tổ chức ngân hàng, tín dụng trên địa bàn tổ chức, thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, riêng Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện huy động vốn được 28,3 tỷ đồng, cho vay 04 tỷ đồng, thu nợ 02 tỷ đồng, tổng dư nợ 567 tỷ đồng, nợ quá hạn 18,8 tỷ đồng, chiếm 3,22% trên tổng dư nợ.

5. Văn hóa - Xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; chỉ đạo công tác tổ chức Hội nghị viên chức - người lao động tại các trường; thực hiện công tác kiểm tra theo kế hoạch. Tích cực tuyên truyền, vận động học sinh trong độ tuổi ở các bậc học đến trường, năm học 2024 - 2025 huy động 25.889/25.555 học sinh, đạt 101,31% kế hoạch, trong đó Nhà trẻ 280/280 trẻ, đạt 100% kế hoạch; Mẫu giáo 4.598/4.475 trẻ, đạt 102,75% kế hoạch; Tiểu học 11.848/12.000 học sinh, đạt 98,73% kế hoạch; Trung học cơ sở 7.452/7.200 học sinh, đạt 103,5% kế hoạch và Trung học phổ thông 1.711/1.600 học sinh, đạt 106,94% kế hoạch. Rà soát, huy động mở lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo kế hoạch đề ra, kết quả đến nay thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học cho 67/60 học sinh, đạt 111,67% kế hoạch; phổ cập Trung học cơ sở cho 209/200 học sinh, đạt 104,5% kế hoạch và xóa mù chữ cho 101/100 học viên, đạt 101% kế hoạch. Tiếp tục công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch, đến nay có 43/46 trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 93,48% (kế hoạch 84,78%).

Ngành Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Truyền thanh phối hợp cùng các ngành có liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương¹⁵. Tiếp nhận quyết

¹⁴ Trong đó chi thường xuyên 608,691 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển 161,187 tỷ đồng, chi các nhiệm vụ khác 14,466 tỷ đồng.

¹⁵ Tuyên truyền khắc phục các hành vi gây ô nhiễm tiếng ồn, vi phạm quy định về đảm bảo sự yên tĩnh chung đối với các hoạt động sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi, dịch vụ, vui chơi, giải trí nơi công cộng, khu vực đông dân cư trên địa bàn huyện; tuyên truyền các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước liên quan đến hộ, hội, biểu, phường; tuyên truyền theo Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 22/10/2024 của UBND huyện Trần Đề; phổ biến Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 của Chính phủ Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng; triển khai thực hiện thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới biên năm 2024; tuyên truyền Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; thực hiện công tác tuyên truyền theo Công văn số 3085/UBND-VP; tuyên truyền, phổ biến về việc thực hiện Tiểu dự án “Giảm nghèo về thông tin” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Trần Đề trong năm 2025”; triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030” trên địa bàn huyện Trần Đề; tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn huyện Trần Đề; tuyên truyền, phổ biến Kết luận số 81-KL/TW, ngày 04 tháng 6 năm

định công nhận di tích lịch sử cách mạng cấp tỉnh đối với Lăng Ông Nam Hải theo Quyết định số 2440/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, tiếp tục thực hiện các nội dung đánh giá công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản và nghiên cứu, sưu tầm tổng thể về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn huyện năm 2024 và xây dựng, nâng cấp mô hình sân khấu Nghệ thuật Rô Băm của người Khmer để giới thiệu cho khách tham quan tại Bảo tàng tỉnh. Cử nhân sự tham gia lớp kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nâng cao chất lượng công việc, tham gia tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ thông tin cơ sở trên nền tảng học trực tuyến One Touch. Xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 theo Hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Sóc Trăng, tiếp tục tuyên truyền công tác chuyển đổi số¹⁶. Trong tháng đón khoảng 2.590 lượt khách đến các di tích và chùa, Lăng Ông Nam Hải. Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền quảng bá hình ảnh tuyến tàu cao tốc Trần Đề - Côn Đảo thu hút hơn 16.089 lượt khách (trong đó khách nước ngoài là 322 lượt, trong nước 15.767 lượt).

Ngành Y tế luôn quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong tháng thực hiện khám 2.273 lượt, lũy kế 54.935/101.635 lượt, đạt 54,1% năm, giảm 6.021 lượt so với cùng kỳ. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh ở người, nhất là dịch sốt xuất huyết, tay chân miệng, tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với tình hình dịch bệnh, trong tháng phát sinh 31 cas sốt xuất huyết (giảm 08 cas so với cùng kỳ), lũy kế 171 cas; bệnh tay chân miệng 15 cas (giảm 224 cas so với cùng kỳ), lũy kế 214 cas; bệnh sởi 04 cas (tăng 04 cas so với cùng kỳ), lũy kế 14 cas. Thực hiện tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi được 215 trẻ, lũy kế 1.711/1.727 trẻ, đạt 99,1% (tăng 262 trẻ so với cùng kỳ).

Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,67% (kế hoạch 94,34%), trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình đạt 82,49% (kế hoạch 81,80%), tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc đạt 99,06% (kế hoạch 97,22%); tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội của lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 39,97% (kế hoạch 32,55%), trong đó, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 36,26% (kế hoạch 29,39%), tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 3,71% (kế hoạch 3,16%).

2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đến nhân dân trên địa bàn huyện; chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong thời gian tới trên địa bàn huyện; đẩy mạnh phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN),...

¹⁶ Thực hiện phát trong chương trình thời sự 04 tin, 01 bài (hệ thống loa truyền thanh). Hoạt động cụm loa Truyền thanh thông minh: Tiếp tục duy trì tốt các bộ truyền thanh thông minh tại phòng phát sóng Đài huyện và Hệ thống loa có dây của Đài truyền thanh 11 xã, thị trấn, với 28 km đường dây truyền thanh, 226 loa. Ngoài ra, duy trì hoạt động 45 bộ truyền thanh thông minh cụ thể: Xã Thạnh Thới Thuận 01, Thạnh Thới An 10, Tài Văn 07, Viên An 01, Viên Bình 01, Liêu Tú 07, Trung Bình 05, xã Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Lịch Hội Thượng 01, thị trấn Trần Đề 01, Đại Ân 2 09, Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Truyền thanh 01.

Ngành Lao động - Thương binh và Xã hội đã thực hiện đã thực hiện chi trả kịp thời trợ cấp thường xuyên và đột xuất cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người có công¹⁷. Phối hợp giải quyết việc làm mới cho 139 lao động, lũy kế được 3.251/2.500 lao động, đạt 130,04% kế hoạch (trong đó, lao động nữ 1.478 lao động, dân tộc Khmer 1.684 lao động). Trong tháng có 01 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động, lũy kế 47/30 lao động, đạt 156,67% kế hoạch. Tổ chức mở 25 lớp dạy nghề, với 460 người tham gia, lũy kế mở được 122 lớp, với 2.206/750 lao động, đạt 294,13% kế hoạch. Đến nay, tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động toàn huyện chiếm 66,08 (kế hoạch 64%). Triển khai thực hiện hỗ trợ xây mới 06 căn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Tỉnh đoàn, Hội đồng Đội Tỉnh đoàn, Mạnh thường quân, với tổng số tiền 318 triệu đồng. Lũy kế hỗ trợ xây dựng được 135 căn nhà cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 6.440 triệu đồng¹⁸. Tổng số hộ nghèo năm cuối 2024 qua rà soát là 228 hộ, chiếm 0,76% (hộ Khmer nghèo 133 hộ, chiếm 0,95%); tổng số hộ cận nghèo 1.025 hộ, chiếm 3,44% (hộ Khmer cận nghèo 612 hộ, chiếm 4,36%). Kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đến nay đã giải ngân được 6.427/8.780 triệu đồng, đạt 73,2%.

6. Quốc phòng - An ninh

Ngành Quân sự xây dựng, triển khai và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự và Bộ đội Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ, trong tháng tổ chức phối hợp tuần tra được 84 cuộc, với 1.008 lượt đồng chí tham gia (trong đó, Quân sự 336 đồng chí, Công an 462 đồng chí, Biên phòng 210 đồng chí).

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được giữ vững ổn định. Phát hiện, điều tra khám phá 03/03 vụ phạm tội về trật tự xã hội (tỷ lệ khám phá đạt 100%); bắt, xử lý 03 đối tượng; khởi tố 01 vụ 01 bị can. Triệt phá 01 vụ, 02 đối tượng đánh bạc dưới các hình thức. Bắt quả

¹⁷ Chi trợ cấp thường xuyên tháng 12 cho 301 đối tượng với 369 định suất, tổng số tiền 716,980 triệu đồng. Lũy kế thực hiện chi trợ cấp thường xuyên 12 tháng năm 2024 cho 320 đối tượng với 390 định suất, tổng số tiền trên 8.815 triệu đồng; chi trả trợ cấp mai táng phí cho thân nhân của 25 đối tượng, tổng số tiền 551,233 triệu đồng; chi trợ cấp bảo trợ xã hội tháng 12 năm 2024 cho 3.834 đối tượng (trong đó chi trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP là 3.701 đối tượng; Nghị quyết 10/2021/NQ-HĐND là 133 đối tượng), tổng số tiền 2.473 triệu đồng; chi trả trợ cấp một lần mai táng phí cho thân nhân của 34 đối tượng, tổng số tiền 323,2 triệu đồng. Lũy kế thực hiện chi trợ cấp bảo trợ xã hội trong 12 tháng năm 2024 cho 3.834 đối tượng (trong đó chi trợ cấp xã hội theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP là 3.701 đối tượng; Nghị quyết 10/2021/NQ-HĐND là 133 đối tượng), tổng số tiền 23.629 triệu đồng; chi trả trợ cấp một lần mai táng phí cho thân nhân của 338 đối tượng, tổng số tiền 2.569 triệu đồng.

¹⁸ Trong đó: 22 căn của quỹ VNN hỗ trợ; 08 căn của Mạnh thường quân hỗ trợ; 03 căn của Công ty xổ số kiến thiết Sóc Trăng; 01 căn của Ban Nội Chính tỉnh Sóc Trăng vận động; 01 căn của Quỹ biên phòng toàn dân của huyện; 77 căn vốn Chương trình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; 09 căn nguồn Tập đoàn Dầu khí Việt Nam hỗ trợ, 01 Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện, 01 Quỹ Đền ơn đáp nghĩa xã, 05 căn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, 05 căn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, 01 căn Tỉnh đoàn, 01 căn của Hội đồng Đội Tỉnh đoàn).

tang 02 vụ, 05 đối tượng mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Tình hình cháy, nổ tiếp tục được kiểm soát tốt; thường xuyên tổ chức kiểm tra tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Công tác tuần tra, truy quét tổ chức 298 cuộc tuần tra, với 2.282 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia. Tổ chức 59 cuộc tuần tra, kiểm soát trên tuyến Quốc lộ Nam Sông Hậu, tỉnh lộ và tuyến giao thông nông thôn với 229 lượt cán bộ chiến sĩ tham gia. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự, an toàn giao thông. Tiếp nhận đăng ký 534 phương tiện qua cổng thông tin dịch vụ công (cấp xã 420 phương tiện).

7. Về Thanh tra, Tư pháp, Nội vụ, Dân tộc

Xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025 gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh. Phối hợp các ngành, các cấp trong huyện tiếp tục tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”, tiếp nhận 02 đơn¹⁹, đã xử lý 02/02 đơn (kiến nghị phản ánh 02 đơn).

Ngành Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Trong tháng, các đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật²⁰ được 29 cuộc (trong đó 07 cuộc tuyên truyền trực tiếp và 22 cuộc tuyên truyền thông qua hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng) thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn nghe, quan tâm. Công tác hòa giải cơ sở tiếp nhận 32 vụ, trong đó hòa giải thành 28 vụ, chiếm 87,5%; hòa giải không thành chuyển các cơ quan chức năng có liên quan giải quyết theo thẩm quyền 04 vụ, chiếm 12,5%.

Ngành Nội vụ tham mưu thực hiện việc bổ nhiệm, điều động, tuyển dụng, hỗ trợ nghỉ việc, nghỉ hưu, nâng ngạch, nâng lương, phụ cấp trách nhiệm... đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định²¹. Thành lập, kiện toàn các Hội

¹⁹ Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 01 đơn; đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết 01 đơn, đã được Ban Tiếp công dân huyện hướng dẫn, trả lại đơn.

²⁰ Nội dung tuyên truyền về các giải pháp ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong đánh giá khả năng khách hàng vay phục vụ cho vay an sinh xã hội; Luật Căn cước; Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Đất đai năm 2024; Luật Nhà ở; Luật Các tổ chức tín dụng; Luật Tiếp cận thông tin; Luật Phòng, chống tác hại của rượu bia; Luật Bảo vệ môi trường; Luật Thanh niên; Luật Phòng, chống ma túy; Luật Cư trú; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Hòa giải ở cơ sở; Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, họ, họ, họ, họ; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính,...

²¹ Ban hành Quyết định, Thông báo gồm: Chuyển công tác ngoài huyện đối với viên chức: 01 trường hợp; chuyển công tác trong huyện: 04 trường hợp; chuyển đổi vị trí công tác: 06 trường hợp; miễn nhiệm Chủ tịch UBND xã: 01 trường hợp; thôi kiêm nhiệm đối với cán bộ, không chuyên trách cấp xã: 02 trường hợp; tiếp nhận vào làm công chức cấp xã: 02 trường hợp; công nhận chức danh và mức tiền lương đối với cán bộ, công chức cấp xã: 01 trường hợp; nghỉ hưu đối với viên chức: 01 trường hợp; nghỉ việc người hoạt động không chuyên trách cấp xã, áp: 05 trường hợp; nâng lương thường xuyên, phụ cấp thâm niên đối với cán bộ, công chức, viên

đồng, Ban chỉ đạo, Tổ kiểm tra trên địa bàn huyện. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được sắp xếp, chấn chỉnh và phát huy hiệu quả. Theo dõi việc niêm yết công khai các thủ tục hành chính, việc tiếp nhận và trả hồ sơ hành chính tại các cơ quan, đơn vị. Trong tháng, Bộ phận một cửa cấp huyện đã tiếp nhận 937 hồ sơ (trong đó có 918 hồ sơ trực tuyến); kết quả đã giải quyết 790 hồ sơ (trước hạn và đúng hạn 789 hồ sơ, trễ hạn 01 hồ sơ), đang giải quyết 147 hồ sơ. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua²².

Phòng Dân tộc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với các đơn vị có liên quan và Chi hội Đoàn kết sư sãi yêu nước huyện tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bà con đồng bào phật tử và sư sãi Khmer trong toàn huyện tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và điều hành quản lý của Nhà nước, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (bao gồm vốn năm 2022, 2023 chuyển sang) kết quả giải ngân được 33,781/41,553 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 81,29% kế hoạch.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THÁNG 01 NĂM 2025

1. Sản xuất nông nghiệp, thủy sản

Theo dõi tình hình dịch hại vụ lúa Đông Xuân 2024 - 2025. Thường xuyên thăm đồng, khuyến cáo tình hình sâu bệnh, hướng dẫn cách phòng trị kịp thời. Theo dõi các mô hình Dự án phát triển sản xuất lúa đặc sản, Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ của tỉnh triển khai trên địa bàn huyện. Phát bản tin thời tiết nông vụ cho vụ Đông Xuân 2024 - 2025 trên hệ thống phát thanh của huyện, và trên hệ thống Zalo nhóm. Tổ chức tập huấn kỹ thuật thực hiện sản xuất lúa theo hướng hữu cơ và hướng dẫn cách phòng trừ dịch hại trên ruộng lúa. Hỗ trợ phân bón thuộc mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ năm 2024 trên địa bàn huyện Trần Đề. Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 01 triệu héc ta lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng Sông Cửu Long”.

chức huyện, xã: 19 trường hợp. Ban hành quy định nhiệm vụ cụ thể từng chức danh cán bộ và từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn huyện; phê duyệt kế hoạch tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách các đơn vị: thị trấn Lịch Hội Thượng; Tài Văn, Thạnh Thới An, Thạnh Thới Thuận và xã Lịch Hội Thượng.

²² Hội đồng thi đua - khen thưởng tham mưu UBND huyện ban hành quyết định khen thưởng: 07 tập thể và 30 cá nhân đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thực hiện công tác quân sự, quốc phòng địa phương năm 2024; 20 tập thể và 08 cá nhân trong công tác Phật sự; 03 tập thể và 05 cá nhân trong thực hiện phong trào thi đua cải cách hành chính.

Tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn các hoạt động sản xuất rau màu chuyên canh; theo dõi diện tích xuống giống, điều tra dự báo tình hình dịch hại trên một số cây trồng chính.

Thực hiện giám sát, kiểm tra tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch. Kịp thời phát hiện khi có dịch bệnh xảy ra để có biện pháp khống chế dịch bệnh. Đảm bảo cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng trong thời gian tới. Chủ động triển khai các biện pháp ngăn chặn dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ, thực hiện tháng tổng vệ sinh, khử trùng để tiêu diệt các loại mầm bệnh ở môi trường nhất là ở những nơi có mật độ chăn nuôi cao, các điểm tập kết, buôn bán, giết mổ động vật.

Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn; tiếp tục thực hiện Công văn số 1951-CV/TU ngày 16/7/2024 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống Dịch tả lợn Châu phi; Công văn 2191/UBND-KT ngày 17/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống Dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng. Tiếp tục tổ chức nghiệm thu, xác minh hoàn thành việc di dời hoặc chấm dứt hoạt động chăn nuôi và đề xuất kinh phí hỗ trợ theo nội dung Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 06/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Theo dõi nắm diện tích nuôi trồng thủy sản, tập huấn, chuyển giao các kỹ thuật, các thành tựu mới trong nuôi trồng thủy sản nhằm giảm giá thành và đảm bảo chất lượng, không sử dụng kháng sinh ngoài danh mục. Thường xuyên thông báo tình hình thời tiết, độ mặn để người dân chủ động trong việc sản xuất cũng như quản lý tình hình nuôi thủy sản. Điều tiết hệ thống cống, đảm bảo môi trường và nguồn nước sạch để phục vụ sản xuất. Tăng cường quản lý nhà nước trong việc buôn bán, kinh doanh hàng hóa có liên quan đến thủy sản, đặc biệt là thức ăn, thuốc thú y, tôm giống,...

Thực hiện kiểm tra các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi nhưng không có giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Tiếp tục phối hợp tuyên truyền, thành lập mới hợp tác xã, tổ hợp tác. Thực hiện Kế hoạch củng cố hoạt động các Hợp tác xã, Tổ hợp tác trên địa bàn huyện Trần Đề năm 2025.

Thực hiện Kế hoạch khảo sát, rà soát các sản phẩm tiềm năng của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Trần Đề.

Vận động người dân tăng cường sản xuất và tiêu thụ các mặt hàng nông sản phục vụ thị trường Tết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

2. Nông thôn, đô thị

a) Nông thôn

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/05/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trần Đề về thực hiện huyện Trần Đề đạt chuẩn nông thôn mới. Đối với xã Thạnh Thới An tăng cường thực hiện các tiêu chí nông thôn mới chưa đạt chuẩn và hoàn chỉnh hồ sơ thẩm định theo đúng quy định. Tổ chức lễ công nhận xã đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2024 đối với xã Tài Văn.

b) Đô thị

Tiếp tục giữ vững và phát huy các tiêu chuẩn đã đạt được; tranh thủ sự quan tâm hỗ trợ của tỉnh về đầu tư, bổ sung nguồn kinh phí xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật của huyện làm tiền đề xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội huyện.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động trong toàn thể cán bộ, công chức và Nhân dân trên địa bàn huyện cùng chung tay xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025, huyện Trần Đề thành Thị xã đến năm 2030.

3. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ, điện

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, khuyến khích phát triển ngành nghề mới sản xuất chế biến nguồn nguyên liệu địa phương sẵn có, giải quyết việc làm cho người lao động ở nông thôn. Phối hợp đẩy mạnh công tác mời gọi đầu tư và tranh thủ vốn thực hiện các hợp phần dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Chủ động thực hiện công tác khuyến công; hỗ trợ các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất đầu tư nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đồng thời khuyến khích thực hiện có tên hiệu, nhãn mác hàng hóa, công bố tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa.

Nắm bắt tình hình hoạt động của các cơ sở, doanh nghiệp, công ty đóng trên địa bàn huyện, để kịp thời có biện pháp phối hợp hỗ trợ những khó khăn vướng mắc, nhằm tạo mọi điều kiện tốt nhất cho các đơn vị phát triển đẩy mạnh sản xuất, chế biến, kinh doanh. Phối hợp cùng các ngành liên quan chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo nguồn hàng thiết yếu tiêu dùng, để đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn huyện vào tháng cuối năm nhất là dịp Tết Dương lịch năm 2025 và Tết Nguyên đán Ất Ty (âm lịch), không để xảy ra tình trạng thiếu hàng do đầu cơ nhằm để tăng giá đột biến, gây bất bình ổn thị trường. Phối hợp quảng bá, xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động khuyến khích người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam, đưa hàng Việt về nông thôn; khuyến khích phát triển liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, chuyên giao các thông tin thị trường giúp cho các doanh nghiệp, chủ động hoạt động trong thương mại.

Xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, thống kê lại những đường dây các nhánh rẽ trước điện kế mất an toàn, các trường hợp vi phạm hành lang an toàn lưới điện và đề ra biện pháp, thời gian khắc phục giảm thiểu tối đa sự cố về an toàn lưới điện.

Phối hợp các ngành chức năng có liên quan thường xuyên kiểm tra các tuyến đường bộ và thành lập đoàn giải tỏa các trường hợp xây dựng nhà trái phép chiếm hành lang bảo vệ đường bộ.

4. Tài nguyên - Môi trường

Thực hiện giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, kiểm tra tình hình chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tiếp tục thực hiện công tác đo đạc giải phóng mặt bằng các dự án và tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ dân.

Thẩm định và cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường. Kiểm tra tình hình nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2025 của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2024 - 2030.

Phối hợp tổ chức kiểm tra định kỳ công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các hộ chăn nuôi trên địa bàn huyện. Tổ chức đấu thầu công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác tại các xã, thị trấn.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc khai thác, sử dụng nước dưới đất (đặc biệt là khai thác, sử dụng nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản); tuyên truyền rộng rãi đến Nhân dân trong việc nghiêm cấm các hành vi khai thác nước dưới đất để nuôi trồng thủy sản. Tham mưu tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định việc xác nhận tờ khai đăng ký khai thác nước dưới đất cho hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ ngành Tài nguyên và Môi trường năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025.

Tiếp tục với tổ công tác liên ngành kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác cát biển phục vụ Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

5. Ngân sách và tín dụng

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, tạo điều kiện cho người dân và doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế. Thực hiện quyết liệt các biện pháp thu hồi nợ đọng, chống thất thu và xử lý hành vi trốn thuế. Quản lý chặt chẽ hoạt động chi ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện công khai, minh bạch tài chính ngân sách, chấp hành nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước.

Các tổ chức tín dụng tiếp tục tăng cường huy động vốn, ưu tiên nguồn vốn phục vụ nhu cầu sản xuất và phát triển nông nghiệp, nông thôn. Mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tín dụng, dịch vụ ngân hàng. Triển khai các giải pháp giải quyết nợ xấu, chủ động xử lý, thu hồi nợ.

6. Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo công tác kiểm tra chất lượng học kỳ 1 của các trường; tiếp đoàn kiểm tra kết quả phổ cập giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sóc Trăng.

Tổ chức hội thi viết chữ đẹp tiêu học cơ sở, thi chọn học sinh giỏi trung học cơ sở, IOE cấp huyện.

Ban hành quyết định giao số lượng người làm việc cho các đơn vị năm 2025, thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý, điều chuyển kế toán và truy thu đối với giáo viên đã nhận nhưng không đúng đối tượng theo quy định của Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính Phủ.

7. Y tế

Tăng cường hoạt động khám, chữa bệnh tại đơn vị, nâng cao thái độ phục vụ và quy tắc ứng xử của nhân viên y tế đối với người bệnh, nhằm tạo niềm tin cho người bệnh đến khám bệnh và điều trị. Đảm bảo đầy đủ thuốc đông - tây y kết hợp để phục vụ tốt trong quá trình điều trị bệnh.

Tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi..., Theo dõi, giám sát, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị phát hiện và xử lý kịp thời, triệt để không để dịch bùng phát, lan rộng trong cộng đồng. Tiếp tục công tác giám sát, kiểm soát và khống chế không để các bệnh có vắc xin bảo vệ lan rộng thành dịch.

Giám sát hỗ trợ các trạm y tế xã/thị trấn cập nhật đầy đủ đối tượng trẻ dưới 01 tuổi trên Hệ thống thông tin tiêm chủng Quốc gia. Tiếp tục tiêm ngừa thường xuyên cho trẻ dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin theo kế hoạch. Rà soát và cập nhật danh sách trẻ dưới 01 tuổi đầy đủ, tiêm bù, tiêm vét cho đối tượng chưa được tiêm chủng đầy đủ hoặc tiêm chưa đủ mũi trong năm 2024 theo kế hoạch. Triển khai Kế hoạch tiêm bù tiêm vét cho trẻ dưới 05 tuổi trên địa bàn huyện.

8. Văn hóa - Thông tin

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương tập trung vào công tác tuyên truyền các sự kiện, lễ kỷ niệm trong tháng 01 năm 2025, các tiêu chí xây dựng thị trấn Trần Đề đạt đô thị loại IV đến năm 2025; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ đón xuân Ất Ty năm 2025; phát hành Tập San Xuân Ất Ty 2025; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin - truyền thông.

Kiểm tra các hoạt động kinh doanh về văn hóa, thể thao, du lịch và thông tin truyền thông trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để thu hút thêm khách tham quan đến di tích, chùa và Lăng Ông Nam Hải. Tiếp tục thực hiện các nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể quốc gia Nghệ thuật Rô Băm của Người Khmer và Lễ hội Nghinh Ông trên địa bàn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2023 - 2028, Giai đoạn I: 2023 - 2024 (theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 01/4/2024).

Tham dự tọa đàm đánh giá hiệu quả thực hiện quy ước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng và xây dựng Kế hoạch thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2025.

Phối hợp tổ chức giải, hội thao cấp huyện và tham dự cấp tỉnh theo Kế hoạch đã đề ra trong năm 2025.

Tiếp tục thực hiện công tác của cơ quan thường trực chuyển đổi số, tham mưu các công việc, văn bản liên quan đến chuyển đổi số.

9. Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường vận động người lao động tham gia lao động ngoài nước, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất thu hút nguồn lao động, tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn. Thường xuyên nắm bắt nhu cầu thị trường lao động nước ngoài, ngành nghề tuyển dụng để định hướng, tư vấn, tuyên truyền đến người lao động. Tổ chức rà soát và mở các lớp dạy nghề cho con em gia đình chính sách, hộ nghèo, dân tộc thiểu số, người khuyết tật có khả năng học nghề,....

Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ hưởng chế độ chính sách theo các chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định; thực hiện chi trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng kịp thời, đúng theo quy định. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và đôn đốc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, nhất là các chính sách mới ban hành.

Làm tốt công tác điều tra cơ bản, nắm chắc đối tượng, cập nhật thông tin thường xuyên về hộ nghèo, tình hình thực hiện các dự án, chính sách. Khẩn trương triển khai thực hiện nguồn vốn phân bổ năm 2025, thực hiện có hiệu quả các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh theo thời gian quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chi trả trợ cấp hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội. Tăng cường kiểm tra công tác chi trả trợ cấp qua hệ thống Bưu điện, theo dõi phát sinh tăng, giảm đối tượng kịp thời, đúng quy định.

Tuyên truyền về Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia bảo vệ trẻ em; tích cực tranh thủ các nguồn lực để giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em khuyết tật. Thực hiện các hoạt động Hợp phần Bảo vệ trẻ em thuộc Dự án Bạn hữu trẻ em tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2026 do Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF Việt Nam) trên địa bàn 03 xã (xã Đại Ân 2, xã Viên Bình và xã Thạnh Thới Thuận).

Tranh thủ các nguồn vốn từ các Chương trình, dự án, vốn vận động, hỗ trợ để xây dựng, sửa chữa các hộ gia đình khó khăn về nhà ở, hộ nghèo, các hộ gia đình chính sách,...

10. Quốc phòng - An ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên. Phối hợp tuần tra giữa Công an, Quân sự, Biên phòng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt với tỉnh và các đơn vị trong toàn huyện. Tiếp tục điều chỉnh các văn kiện sẵn sàng chiến đấu dài hạn theo quy định. Duy trì nghiêm quân số trực, trang bị chủ động ứng phó với gió mạnh, sóng lớn, mưa dông và thời tiết xấu trên biển. Tiếp tục thực hiện quy trình các bước trong tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2025, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy trình, khách quan, dân chủ, công bằng, kiên quyết không để xảy ra vụ việc tiêu cực.

Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, địa bàn trọng điểm, các hoạt động văn hóa, xã hội trên địa bàn huyện. Chủ động nắm tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng, kịp thời phát hiện và đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh nội bộ, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; tiếp tục công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, ma túy, môi trường; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn huyện. Thực hiện cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh. Tập trung thực hiện giải pháp kiềm chế cháy, nổ trên địa bàn.

11. Thanh tra, Tư pháp

Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước như Luật Thanh tra, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật phòng, chống tham nhũng, Luật Đất đai. Theo dõi việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn huyện Trần Đề; thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, thẩm định, góp ý văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đến toàn thể cán bộ, công chức tại đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện; tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản pháp luật của Trung ương và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp có liên quan đến lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nhiệm vụ chuyên môn của ngành. Phối hợp với các ngành, đoàn thể, các đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật để đảm bảo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao. Theo dõi công tác Bồi thường Nhà nước trên địa bàn huyện và kịp thời triển khai thực hiện các văn bản pháp luật có liên quan.

12. Nội vụ, Dân tộc

Thực hiện tốt chỉ tiêu biên chế các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp; sắp xếp, bố trí, điều động, bổ nhiệm các chức danh ở các đơn vị huyện, xã. Thực hiện đề án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và thực

hiện cải cách hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính và thực hiện tốt công tác rà soát thủ tục hành chính theo quy định. Thực hiện tốt chính sách tôn giáo trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo tổ chức các ngày lễ theo quy định. Thực hiện tốt chế độ khen thưởng (khen thưởng định kỳ và đột xuất) nhằm kịp thời tuyên dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua.

Tổ chức tuyên truyền, vận động phổ biến giáo dục pháp luật về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong giới sư sãi và đồng bào Khmer. Tăng cường công tác nắm tình hình, tâm tư nguyện vọng trong đồng bào và sư sãi Khmer. Giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, chống âm mưu của các thế lực thù địch, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tiếp tục triển khai các chương trình, dự án và các chính sách dân tộc nhằm đầu tư phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số như đào tạo nghề, tạo việc làm, vay vốn để phát triển sản xuất... Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án, chính sách dân tộc tại địa phương nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai đúng đối tượng quy định.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- VP. UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- TT. HU, HUBND huyện;
- CT và các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ban ngành huyện;
- Các Ban Đảng, MT, ĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, LT (HTMD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Văn Bé